

# THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ BIỆN PHÁP CẢI THIỆN, NÂNG CAO TÍNH TÍCH CỰC HỌC TẬP CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

Cao Thị Nga

Trường Đại học Sài Gòn  
Email: caongadhsg10@gmail.com

## Article History

Received: 08/4/2020

Accepted: 25/4/2020

Published: 08/5/2020

## Keywords

improve, enhance, learning activeness, students, Saigon University.

## ABSTRACT

Quality and effectiveness in organizing teaching activities at Saigon University are always the top concern of all lecturers in order to perform the training tasks well, meeting the needs of society. The paper proposes a number of ways to affect the psychological factors inside learners: awareness raising education, motivation building, and learning attitudes for learners; external impacts on learners: subject content, learning materials; teaching methods of lecturers; renovating the inspection and evaluation of students' learning results in the direction of "having to actively study", helping school teachers in the process of organizing teaching activities to apply measures to improve students' activeness in the learning process.

## 1. Mở đầu

Xã hội càng phát triển càng đặt ra cho các trường đại học những trọng trách nặng nề trong đào tạo nguồn nhân lực có khả năng đáp ứng yêu cầu xã hội. Một trong những nhiệm vụ của trường đại học được xác định rõ trong Luật Giáo dục đại học là: "Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức; có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ tương xứng với trình độ đào tạo; có sức khỏe; có khả năng sáng tạo và trách nhiệm nghề nghiệp, thích nghi với môi trường làm việc; có ý thức phục vụ nhân dân" (Quốc hội, 2019). Theo đó, sinh viên (SV) đại học phải không ngừng phát huy tính tích cực của bản thân trong học tập, nghiên cứu, rèn luyện cá tài và đức, đáp ứng sự kì vọng, mong mỏi của gia đình, xã hội. Thực tiễn dạy học tại Trường Đại học Sài Gòn cho thấy, bên cạnh những SV ngày đêm miệt mài học tập, tích cực trau dồi, hoàn thiện cả phẩm chất và năng lực nghề nhằm đáp ứng yêu cầu xã hội tương lai thì bên cạnh đó cũng cho thấy, một bộ phận không nhỏ SV ngày ngày lên giảng đường nhưng thiếu tính tích cực, nhiều SV chưa có thái độ học tập đúng đắn, chưa đầu tư thời gian, công sức, chưa thật quyết tâm trong học tập, vì thế chất lượng học tập ở nhiều SV nói chung chưa cao.

Với mong muốn thực hiện quá trình dạy học hướng tới giúp SV cải thiện và phát huy tính tích cực trong học tập cho SV Trường Đại học Sài Gòn nói riêng và SV đại học nói chung, trên cơ sở nghiên cứu thực tiễn tại trường và với quan điểm coi quá trình đào tạo là một chu trình kín với nhiều thành tố tác động kép, bài viết đề xuất một số biện pháp tác động bên trong quá trình dạy học nhằm giúp cải thiện và nâng cao tính tích cực học tập cho SV Trường Đại học Sài Gòn.

## 2. Kết quả nghiên cứu

### 2.1. Khái quát thực trạng tính tích cực học tập của sinh viên Trường Đại học Sài Gòn và một số nguyên nhân tác động đến tính tích cực

#### 2.1.1. Khái quát thực trạng tính tích cực học tập của sinh viên

Chúng tôi tiến hành khảo sát 400 SV và 51 giảng viên (GV) Trường Đại học Sài Gòn với các phương pháp nghiên cứu chính là sử dụng bảng hỏi, quan sát và phỏng vấn.

Bảng 1. Thực trạng tính tích cực học tập của sinh viên qua ba mặt biểu hiện (Nhận thức - Thái độ - Hành vi)

Biểu hiện	GV					SV					
	Cao	Tương đối cao	Trung bình	Tương đối thấp	Thấp	Cao	Tương đối cao	Trung bình	Tương đối thấp	Thấp	
Tỉ lệ (%)	Nhận thức	9,8	88,2	2,0	0	0	2,0	77,0	21,0	0	0
	Thái độ	0	15,7	78,4	5,9	0	0,2	29,2	61,8	8,8	0
	Hành vi	0	11,8	64,7	23,5	0	0	7,8	90,0	2,2	0

Xem xét tính tích cực học tập của SV biểu hiện trên ba mặt: nhận thức - thái độ - hành vi, các thông số đo được cho thấy tính tích cực học tập của SV chỉ ở mức trung bình. Xem xét chỉ số đo được từng mặt cho thấy: SV Trường Đại học Sài Gòn có nhận thức tương đối cao về tính tích cực trong học tập nhưng chưa có thái độ và hành động học tập tích cực tương xứng với nhận thức đó.

Có thể nói, để đáp ứng yêu cầu xã hội, quy trình đào tạo phải hướng tới tập trung phát triển được năng lực người học, đảm bảo người học khi ra trường có khả năng thực hành tốt. Như vậy, nếu SV trong quá trình được đào tạo (học nghề) chỉ có nhận thức tích cực nhưng thái độ và hành động học tập thiếu tích cực sẽ ảnh hưởng tới chất lượng, hiệu quả đào tạo nguồn nhân lực của nhà trường. Đây là vấn đề đòi hỏi GV, Nhà trường cần quan tâm nghiên cứu tìm nguyên nhân, trên cơ sở đó xây dựng các biện pháp phù hợp, giúp cải thiện tính tích cực học tập cho SV trong thực tiễn mới mong đáp ứng được yêu cầu đào tạo hiện nay.

### 2.1.2. Nguyên nhân tác động đến tính tích cực học tập của sinh viên

Bảng 2. Nguyên nhân tác động đến tính tích cực học tập của SV

Nguyên nhân	SV		
	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Thứ bậc
Muốn được thầy/cô khen, nhà trường vinh danh	264	66,0	8
Muốn hơn bạn bè	261	65,2	11
Muốn được điểm cao	265	66,2	7
Muốn cha mẹ tự hào	262	65,5	10
Muốn nâng cao năng lực bản thân	270	67,5	3
Muốn trở thành người giáo viên giỏi, lao động giỏi trong tương lai	269	67,2	4
Do yêu thích môn học, ngành học	273	68,2	1
Do GV dạy hay, dễ hiểu	271	67,8	2
Do nội dung học tập hay, ý nghĩa	266	66,5	6
Do nội dung học tập phong phú	263	65,8	9
Do môi trường, bầu không khí học tập tốt	267	66,8	5

Kết quả khảo sát cho thấy, các nguyên nhân tác động đến tính tích cực học tập cao của SV đều rơi vào các nguyên nhân bên trong, cụ thể lần lượt như sau: “Do yêu thích môn học, ngành học” xếp thứ 1; “Muốn nâng cao năng lực bản thân” xếp thứ 3; “Muốn trở thành người giáo viên giỏi, lao động giỏi trong tương lai” xếp thứ 4.

Một số nguyên nhân thuộc các thành tố cơ bản của quá trình dạy học cũng được SV đánh giá khá cao như: “Do GV dạy hay, dễ hiểu” xếp thứ 2; “Do môi trường, bầu không khí học tập tốt” xếp thứ 5; “Do nội dung học tập hay, ý nghĩa” xếp thứ 6, cho thấy: tính tích cực học tập của SV không chỉ phụ thuộc vào chính bản thân như: hiểu được trách nhiệm của bản thân đối với ngành nghề lựa chọn, hiểu được tích cực học tập sẽ giúp nâng cao năng lực để trở thành người lao động giỏi trong tương lai. Các nguyên nhân khác trong quá trình dạy học như: nội dung dạy học hay, hấp dẫn, ý nghĩa; GV với phương pháp, năng lực dạy học lôi cuốn; có một môi trường học tập tốt,... là những nguyên nhân giúp lôi cuốn, thúc đẩy SV không ngừng tích cực học tập.

Những thông số đó sẽ là cơ sở quan trọng giúp Nhà trường, GV xây dựng các biện pháp cải thiện và nâng cao tính tích cực học tập cho SV trong quá trình đào tạo, thực hiện tốt sứ mệnh “đào tạo nguồn nhân lực chất lượng” mà xã hội đã giao phó.

## 2.2. Một số biện pháp cải thiện và nâng cao tính tích cực học tập cho sinh viên Trường Đại học Sài Gòn

### 2.2.1. Biện pháp tác động bên trong người học

Chú trọng giáo dục nâng cao nhận thức, xây dựng động cơ, thái độ học tập cho người học. Trong cuộc sống, mọi hoạt động của con người đều thể hiện mối quan hệ giữa nhận thức - thái độ - hành vi; những biểu hiện bên ngoài đều có khởi nguồn từ nhận thức bên trong. Tính tích cực học tập chỉ có thể có nếu SV nhận thức một cách đúng đắn sự cần thiết của tính tích cực trong học tập là trách nhiệm của bản thân đối với nghề nghiệp trong tương lai.

Thực tiễn nghiên cứu cho thấy, sự nhận thức đúng đắn tính tích cực của bản thân trong học tập không chỉ là điều kiện mà còn là hệ quả của thái độ và hành vi học tập, giúp SV có kết quả tốt trong học tập. Do vậy, để hình thành được tính tích cực học tập cho SV, cần có không ít công sức của nhà trường, các GV trong quá trình dạy học, giáo dục. Nhà trường xây dựng môi trường, tạo lập các điều kiện thuận lợi hỗ trợ học tập và mỗi GV phải biết cách cụ thể hoá trong nhiệm vụ, trong phương pháp dạy học, giáo dục giúp SV nâng cao nhận thức. Đối với SV, xuất phát từ trách nhiệm phải hoàn thành những yêu cầu, nhiệm vụ học tập đề ra, dần dần chính trong quá trình hướng dẫn của GV, trong quá trình tìm hiểu nội dung, giá trị tri thức khoa học sẽ làm nảy sinh lòng khao khát hiểu biết, say mê tìm tòi

ngiên cứu, học tập nhằm thỏa mãn nhu cầu nhận thức. Từ đó, hình thành trong mỗi SV động lực mạnh mẽ, tích cực, chủ động chiếm lĩnh tri thức.

- *Về phía Nhà trường*, trong quá trình đào tạo, nếu chú ý giáo dục, nâng cao nhận thức, xây dựng động cơ, hình thành và rèn luyện thái độ học tập khoa học cho SV sẽ giúp các em hình thành, nâng cao nhận thức và có thái độ học tập tích cực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ học tập đề ra. Tuy nhiên, mọi động cơ đều có nguồn gốc từ bên ngoài và chỉ chuyển thành hứng thú, tâm thế, niềm tin của mỗi cá nhân, tạo nên động cơ của cá nhân đó nếu cá nhân nhận thức đủ và đúng. Động cơ, thái độ học tập, tự học tích cực không phải là thứ tự nhiên mà có và cũng không thể có do ép buộc. Muốn có nó, biến nó trở thành “thuộc tính” thì khâu đầu tiên không thể thiếu là phải tác động vào nhận thức. Nâng cao nhận thức phải được xây dựng, hình thành và làm tốt khâu này mới có thể xây dựng, hình thành tính tích cực học tập cho SV một cách đúng đắn và hiệu quả.

Vì vậy, trong công tác tổ chức, Nhà trường cần giáo dục nâng cao nhận thức, xây dựng động cơ, thái độ học tập cho SV trong những tháng đầu tiên học tập như: bên cạnh việc triển khai phổ biến quy chế, nội quy học sinh - SV ở “tuần sinh hoạt công dân” thì còn tổ chức cho các em thi tìm hiểu về trường, quy chế học tập, thi cử theo học chế tín chỉ, tìm hiểu phương pháp học tập nhằm giúp SV có định hướng học tập tốt. Phối hợp với các lực lượng như Đoàn Thanh niên, Hội SV tổ chức các hoạt động sinh hoạt tập thể, sinh hoạt chuyên đề, hội thảo, diễn đàn, cuộc thi tìm hiểu về vai trò, phương pháp học tập,... tạo thành một sân chơi bổ ích, hấp dẫn, hào hứng, giúp SV nhận thức đúng, rõ vị trí, vai trò của học tập đối với bản thân ngay khi vừa bước chân vào trường. Tổ chức nhiều “sân chơi khoa học, nghề nghiệp” định kì trong suốt quá trình đào tạo vào đầu mỗi tháng, mỗi năm tiếp theo, giúp SV tạo lập, rèn luyện tính tích cực học tập; tổ chức, duy trì các buổi sinh hoạt đánh giá tình hình dạy - học, chấp hành các quy chế, vận dụng phương pháp học tập của SV; tổ chức các diễn đàn, hội thảo chuyên đề về yêu cầu cấp thiết phải đổi mới giáo dục đại học thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0; đổi mới, cải tiến nội dung, cách thức, hình thức sinh hoạt, gắn nội dung sinh hoạt với chủ đề nâng cao hiệu quả học tập, giúp SV có thói quen, kĩ năng học tập, kĩ năng tự kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của bản thân, qua đó rút kinh nghiệm, phấn đấu vươn lên; quy định lấy tính tích cực học tập làm cơ sở tính điểm trong suốt quá trình học tập cũng như xét điểm rèn luyện cuối học kì. Tuy nhiên, cần chú ý xây dựng được thang điểm đảm bảo khoa học để đánh giá được động cơ, thái độ của SV một cách chính xác. Biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích tích cực trong hoạt động học tập, tạo động lực học tập mạnh mẽ trong SV.

- *Đội ngũ cố vấn học tập* thông qua những buổi sinh hoạt theo kế hoạch, định kì, thường niên để cố vấn cho SV trong vấn đề đăng kí môn học đảm bảo phù hợp, vừa sức theo quy chế đào tạo, cũng như là người giúp SV nhận thức rõ hơn vai trò của tính tích cực trong học tập.

- *GV giảng dạy* (thành tố trung tâm quyết định của quá trình dạy học) tích cực tương tác với SV trong và ngoài giờ học. Cụ thể, việc đầu tiên khi thực hiện kế hoạch dạy học môn học, GV phải chú ý đến việc định hướng nhận thức và xây dựng tâm thế cho SV, tạo điều kiện để SV ý thức được đầy đủ những yêu cầu, nhiệm vụ học tập môn học, sẵn sàng thực hiện tốt các yêu cầu, nhiệm vụ học tập. GV phải xác định, nâng cao vai trò, ý nghĩa, giá trị môn học khi bắt đầu cũng như trong suốt quá trình học cho SV, giúp SV nhận rõ được vị trí, giá trị môn học nằm trong chuỗi tiến trình đào tạo; hướng dẫn cho SV phương pháp học tập khoa học, hướng dẫn SV biết cách quản lí, sử dụng thời gian học hợp lí, hiệu quả. Bởi lẽ, khi nắm rõ các cách thức, biện pháp học tập tích cực SV mới có thể học tốt. Xây dựng được không khí học và phong trào thi đua học tập tích cực trong lớp mình phụ trách; đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực hoá hoạt động học tập của SV; phối hợp vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phong phú nhằm kích thích tính tích cực nhận thức, phát triển năng lực trí tuệ, thúc đẩy người học vươn lên làm chủ kiến thức, làm chủ kĩ năng, kĩ xảo nghề nghiệp; thường xuyên tổ chức cho SV thực hiện nhiệm vụ học tập thông qua các hoạt động đa dạng như: giải bài tập nhận thức, thực hiện bài tập báo cáo, thuyết trình theo chủ đề, chủ điểm, đi thực tế môn học, ngành học... Đặc biệt, GV cũng cần đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng đòi hỏi SV phải phát huy tính tích cực học tập của bản thân trong suốt quá trình học tập, cụ thể: kiểm tra thường xuyên dưới nhiều hình thức, thời gian phong phú; nội dung kiểm tra phải hướng vào phát triển năng lực người học; ứng dụng công nghệ thông tin để lập trang thông tin tài liệu, hỏi đáp thắc mắc môn học mình giảng dạy cho SV...

Nâng cao nhận thức, xây dựng động cơ, thái độ học tập đúng đắn, tích cực cho SV là yếu tố bên trong (yếu tố kép) giúp thúc đẩy không chỉ hoạt động của cá nhân SV mà của cả quá trình dạy học. Việc hình thành và phát triển động cơ học tập, tự rèn luyện là biện pháp cần quan tâm trước tiên để đảm bảo chất lượng học tập. Nhà trường, cố vấn học tập, GV, trong quá trình quản lí, lãnh đạo, tổ chức, hướng dẫn, điều khiển hoạt động học tập của người học

phải coi đó là trách nhiệm của quá trình đào tạo, giúp hình thành và phát triển nhận thức, động cơ, thái độ học tập cho người học một cách vững chắc.

### 2.2.2. Biện pháp tác động bên ngoài người học

- *Đối với nội dung học tập (môn học, tài liệu học tập):* xây dựng, cập nhật, bổ sung, đổi mới nội dung kiến thức nền, kiến thức chuyên ngành. Chú trọng xây dựng, thiết lập kho học liệu, tài liệu tham khảo đa dạng, phong phú, khoa học, hiện đại đáp ứng thực tiễn hoạt động dạy - học. Chú trọng nâng cao chất lượng giờ học qua nội dung tri thức truyền tải cho SV luôn được GV chú ý cập nhật phong phú, hấp dẫn, giá trị..., khiến SV bị lôi cuốn, hấp dẫn bởi nội dung kiến thức, kỹ năng được trang bị. Bởi lẽ, muốn SV yêu thích học tập thì bản thân nội dung môn học phải hấp dẫn, phải giúp người học nhận thấy được giá trị của hệ thống tri thức mà họ đã, đang và sẽ được học, giúp họ nhận thấy giá trị khi học xong trong tương lai.

Xây dựng chính sách, chế độ trong khuyến khích GV tích cực nâng cấp, biên soạn tài liệu, giáo trình giảng dạy, tài liệu tham khảo, chuyên khảo phục vụ giảng dạy mới một cách tương xứng, phù hợp như: sử dụng chế độ quy đổi tính giờ nâng cấp, biên soạn tài liệu thành giờ lao động phù hợp, thỏa đáng tạo cơ chế, điều kiện để GV đầu tư thời gian, công sức vào nâng cấp, hoàn thiện tài liệu dạy học; có cơ chế khích lệ, thậm chí chế tài giúp đội ngũ GV không ngừng nghiên cứu cập nhật, tự cập nhật, bổ sung tri thức chuyên môn trong giảng dạy.

- *Về phương pháp dạy học của GV:* trong dạy học, phương pháp dạy học của GV là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến tính tích cực học tập của SV. Trong quá trình dạy học trên lớp, GV luôn cần chú ý đổi mới, sử dụng phương pháp dạy học hiện đại, sử dụng các phương pháp dạy học tích cực như dạy học nêu vấn đề, dạy học qua và bằng tình huống, dạy học vấn đáp, thuyết trình cá nhân, thảo luận nhóm, dạy học theo dự án,... kèm kiểm tra, đánh giá chặt chẽ. Cuối giờ học, GV hướng dẫn vấn đề học tập tiếp theo cho SV một cách cụ thể, rõ ràng, có quy định ràng buộc chặt chẽ, buộc SV phải tiến hành quá trình học tập ở nhà một cách tích cực mới đáp ứng được yêu cầu học tập thì sẽ kích thích được tính tích cực học tập ở SV trong giờ học cũng như trước và sau giờ học. Như vậy, thông qua phương pháp dạy học của GV sẽ là một biện pháp giúp hình thành và phát triển tính tích cực học tập ở SV.

- *Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của SV theo hướng "phải tích cực học tập"* cũng là một biện pháp trong quá trình hình thành, phát triển tính tích cực cho SV. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập là một khâu quan trọng trong quá trình dạy học. Nhờ kiểm tra, đánh giá mà chúng ta kiểm chứng được toàn bộ chất lượng, hiệu quả công việc dạy - học. Để việc kiểm tra, đánh giá có hiệu quả, đảm bảo được tính khách quan, công bằng, hệ thống và toàn diện, thực sự có tác dụng kích thích sự học tập cũng như nhu cầu học tập, rèn luyện của SV trong đào tạo, Nhà trường, GV cần phải tiến hành đổi mới kiểm tra, đánh giá cả về hình thức, nội dung, biện pháp theo hướng SV phải tích cực học tập. Có như vậy mới mang lại chất lượng và hiệu quả thực sự trong đào tạo. Đổi mới kiểm tra, đánh giá có thể được thực hiện bằng một số biện pháp sau:

+ Cải tiến công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của SV ở mọi giai đoạn: kiểm tra quá trình, kiểm tra kết thúc môn học; ở mọi khâu: ra đề, chấm thi, tổ chức thi, hình thức thi.

+ Cải tiến công tác ra đề thi về mặt nội dung: muốn cải tiến kiểm tra, đánh giá nhằm khuyến khích SV tích cực học tập phải bắt đầu từ khâu ra đề. Việc ra đề không chỉ nằm trong nội dung học phần đã quy định trong chương trình, đảm bảo tính khoa học, chính xác, chặt chẽ giữa các khối lượng kiến thức cần đo về mặt cơ bản mà còn đòi hỏi phải thể hiện cả những vấn đề có liên quan theo hướng bắt buộc trong quá trình học. Có như vậy mới tạo động lực mạnh mẽ giúp SV tích cực học tập vì với yêu cầu của đề thi, chỉ những SV nào tự đào sâu, tự nghiên cứu, tích cực học và tự học thì mới có thể hoàn thành một cách tốt nhất.

+ Cải tiến hình thức thi: ngoài thi hết học phần bằng hình thức viết, trắc nghiệm như đang áp dụng, có thể cho SV làm bài tập lớn, viết tiểu luận, bài tập dự án, bài tập tình huống; áp dụng hình thức thi vấn đáp, xử lý tình huống,... ở những môn học có tính thực hành.

- *Xây dựng môi trường, không khí học tập đại học hiện đại, khoa học, tiện ích, thuận lợi, phát huy tính tích cực học tập của SV* qua việc đầu tư trang thiết bị và các phương tiện dạy học là một trong những điều kiện cần đối với hoạt động dạy của người dạy - hoạt động học của người học để nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo.

Để quá trình dạy học đạt hiệu quả, Nhà trường phải đảm bảo điều kiện môi trường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ nhu cầu học tập bao gồm hệ thống giảng đường thoáng mát đúng quy cách, được trang bị đầy đủ trang thiết bị, phương tiện dạy học hiện đại, có phòng thí nghiệm, thực hành chuyên môn,... Phương tiện, môi trường dạy và học giúp người học có được những điều kiện tốt nhất để tiếp nhận tri thức, thực hành, luyện tập, khơi dậy ở cả thầy và trò sự nhiệt tình, hứng khởi trong quá trình truyền thụ cũng như tiếp nhận tri thức. Hơn hết, việc có một cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, điều kiện dạy - học đầy đủ sẽ tạo nên môi trường, bầu không khí giúp người học



thuận tiện, dễ dàng, nhanh chóng, tích cực trong quá trình học tập, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ học tập đặt ra, cụ thể như sau:

+ Nhà trường, cơ sở đào tạo cần xây dựng môi trường, không khí học tập hiện đại, khoa học, tiện ích, thuận lợi, phát huy tính tích cực học tập của SV qua việc tăng cường xây dựng, đẩy mạnh công tác liên kết, hợp tác với các cơ sở thực hành, thực tập, dạy học lí thuyết gắn liền thực tiễn, tạo một môi trường học tập mang tính thực tiễn cao.

+ Tăng cường xây dựng môi trường học tập hiện đại, khoa học, tiện ích qua việc không ngừng đầu tư trang thiết bị, phương tiện phục vụ dạy - học hiện đại, tiện ích sẽ tạo được môi trường học tập tích cực, thiết thực, giúp thầy trò trong dạy học có điều kiện gắn lí thuyết với thực hành, lí luận gắn liền thực tiễn, giúp SV cảm nhận rõ nét tính thực tiễn, thực tế của nội dung môn học qua sự hỗ trợ của phương tiện, thiết bị học tập sẽ làm tăng động cơ, giá trị môn học hơn và khi SV nhận rõ giá trị môn học, tính tích cực học tập sẽ được nâng cao. Bên cạnh đó, xây dựng môi trường học tập cũng cần nghĩ đến việc đảm bảo đủ số lượng phòng học hiện đại, thoáng mát, giúp hạn chế việc phân thời khóa biểu, thời gian biểu vào những giờ mà sự tập trung chú ý của người học trong giờ học bị hạn chế, chẳng hạn “12 giờ trưa, 5 giờ chiều”.

Xây dựng môi trường học tập hiện đại, khoa học, tiện ích trên cơ sở tăng cường cơ sở vật chất, phương tiện, điều kiện học tập là những gì mà với sự giúp sức của những điều kiện này, SV và GV không những thuận lợi trong thực hiện, trải nghiệm, thực hành nội dung, phương pháp học tập mà còn giúp tăng hứng thú để đạt mục tiêu học tập.

Có thể nói, một trong những lí do được SV và cả GV mong muốn nhằm giúp nâng cao và phát huy tính tích cực học tập trong SV là sự mong mỏi được gắn kết học đi đôi với hành, học lí thuyết gắn liền thực tế qua việc Nhà trường có thể thành lập, xây dựng hoặc có các kí kết, liên kết chặt chẽ với các đơn vị chuyên môn, sử dụng nguồn nhân lực chuyên môn trong xã hội, giúp SV trong quá trình học có cơ hội tiếp cận thực tiễn sớm, giúp SV hiểu sâu kiến thức và có cơ hội được trải nghiệm, cọ sát, thực hành công việc chuyên môn, đáp ứng yêu cầu xã hội ngay khi ra trường...

### 3. Kết luận

Các biện pháp nói trên được xác lập từ cơ sở nghiên cứu lí luận và thực tiễn dạy học tại Trường Đại học Sài Gòn, thể hiện rõ mục đích nâng cao tính tích cực học tập cho SV trong học tập. Mục tiêu chất lượng đào tạo luôn là đích đến không chỉ của Trường Đại học Sài Gòn mà còn là của tất cả các nhà trường. Sự vận dụng phối hợp, đồng bộ các biện pháp tác động bên trong người học, các biện pháp tác động bên ngoài người học giúp thúc đẩy không chỉ hoạt động của cá nhân SV hướng tới chất lượng học tập mà của cả quá trình dạy học ở mỗi nhà trường, GV trong thực hiện nhiệm vụ, sứ mệnh là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã hội.

### Tài liệu tham khảo

- Cao Thị Nga, Cao Thị Thanh Xuân (2018). *Tính tích cực học tập của sinh viên Trường Đại học Sài Gòn*. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường, mã số: CS2018-94.
- Nguyễn Quý Thanh, Nguyễn Trung Kiên (2012). *Tính tích cực học tập của sinh viên: Một phân tích về khoảng cách giữa nhận thức và thực hành*. Tạp chí Tâm lí học, số 8 (161), tr 41-54.
- Nguyễn Thị Huyền (2016). *Tính tích cực học tập của sinh viên Trường Đại học Kinh tế quốc dân*. Tạp chí Giáo dục, số 383, tr 37-40.
- Phạm Văn Tuấn (2011). *Một số biện pháp nâng cao tính tích cực học tập của sinh viên Trường Đại học Trà Vinh*. Tạp chí Tâm lí học, số 2, tr 74-78.
- Quốc hội (2019). *Luật Giáo dục đại học*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Robert J. Marzano (2013). *Nghệ thuật và khoa học dạy học*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Robert J. Marzano, Debra J. Pickering & Jane E. Pollock (2013). *Các phương pháp dạy học hiệu quả*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Trần Thu Hương (2007). *Tính tích cực học tập của sinh viên Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn*. Tạp chí Tâm lí học, số 10, tr 54-58.